

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
TRƯỜNG MẦM NON VÀ TẾT TRUNG THU CỦA BÉ

Thực hiện trong 04 tuần: Từ 09/9 đến 04/10/2024

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
Giáo dục phát triển thể chất		
1. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh. (MT1)	Tay: + Đưa 2 tay lên cao Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước Chân: + Nhún chân, khụy gối. +BAT tại chỗ. - Bài tập thể dục sáng	- Thể dục sáng: Tập kết hợp với bài hát “Vui đến trường” - Bài tập phát triển chung: Tay, chân, bụng, bật
2. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động. (MT2)	- Đi kiễng gót, đi bằng gót chân.	- Hoạt động học: + Đi kiễng gót, đi bằng gót chân
3. Kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích dắc). (MT3)	- Chạy theo đường dịch dắc	- Hoạt động học: + Chạy theo đường dịch dắc
4. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp (MT5)	- Bò bằng bàn tay và bàn chân 3-4m	- Hoạt động học: + Bò bằng bàn tay và bàn chân 3-4m
5. Phối hợp nhanh nhẹn, khéo léo tay, chân - mắt trong vận động nhảy, bật nhịp nhàng biết định hướng trong không gian (MT8)	- Bật liên tục về phía trước	- Hoạt động học: + Bật liên tục về phía trước
6. Trẻ biết thực hiện một số lao động trực nhật phù hợp (MT14)	- Xếp gọn đồ dùng, đồ chơi.	- Hoạt động chiều: Hoạt động lao động chiều thứ 6 hàng tuần.

7. Biết một số vật dụng nguy hiểm trong trường lớp, gia đình và nơi công cộng... và biết cách phòng tránh. (Nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch). (MT16)	- Quan sát và trò chuyện về những vật dụng trong trường lớp MN và không chơi gần, đùa nghịch: đồ dùng, đồ chơi sắc nhọn (kéo, bút chì...). - Nhận biết và phát hiện những đồ dùng, đồ chơi trong lớp không an toàn và báo với người lớn.	- Hoạt động học: + Trò chuyện về trường mầm non + Giáo dục kỹ năng sống: “Những nguy hiểm và cách phòng tránh” - Chơi ngoài trời: + Quan sát đồ chơi trên sân trường - Trò chuyện sáng: + Trò chuyện với trẻ về những nơi nguy hiểm và cách phòng tránh
8. Biết một số nơi không an toàn trong trường lớp, gia đình và nơi công cộng... và biết cách phòng tránh (MT17)	- Quan sát và trò chuyện về những nơi nguy hiểm trong trường lớp MN và không chơi gần, đùa nghịch: ổ điện, không ra chơi khu vực nhà bếp, không leo trèo cây, bờ rào, xô đẩy nhau ở khu vực cầu thang... - Nhận biết và phát hiện những nơi trong lớp không an toàn và báo với người lớn.	- Hoạt động học: + Trò chuyện về trường mầm non - Hoạt động chiều: + VTV7- Kids: Lớp học cầu vồng + Giáo dục kỹ năng sống: “Những nguy hiểm và cách phòng tránh” - Chơi ngoài trời: + Quan sát đồ chơi trên sân trường + Dạo chơi sân trường - Hoạt động góc: + Xem tranh ảnh về chủ đề - Trò chuyện sáng: + Trò chuyện về trường mầm non, các đồ chơi, các vị trí trong trường cần biết để tránh không leo trèo đùa nghịch: Ổ điện, cầu thang, lan can...
Giáo dục phát triển nhận thức		
9. Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, trò	- Xem sách, tranh ảnh, trò chuyện theo các chủ đề. - Suy tầm tranh ảnh, làm anbum theo chủ đề.	- Hoạt động học: + Trò chuyện về trường mầm non + Trưng thu của bé

chuyện về đối tượng. (MT24)	- Dạo chơi, trò chuyện, quan sát, thảo luận, nhận xét.	- Hoạt động chiều: + Trò chuyện về lớp học của bé + Cho trẻ xem vi deo về trường mầm non nghi Ân của bé - Chơi ngoài trời + Quan sát đồ chơi + Quan sát cây cối + Dạo chơi vườn trường - Hoạt động góc: + Xem sách, tranh ảnh về ngày tết trung thu. (GHT) Xem sách tranh về các hoạt động một ngày của trẻ, các công việc của cô...(GHT) + Làm sách tranh về lớp học của bé. (GNT)
10. Phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu. (MT25)	- Thực hành nhận biết, phân loại các nhóm đồ dùng, đồ chơi - Phân biệt một số đồ dùng đồ chơi có chất liệu khác nhau - Khám phá đồ dùng đồ chơi, học liệu ở các góc.	- Hoạt động chiều: + Trò chuyện về lớp học của bé. - Hoạt động góc: + Phân loại đồ chơi trong trường lớp.
11. Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của SVHT gần gũi. (MT27)	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Hoạt động học: + Trò chuyện về trường mầm non + Trung thu của bé - Hoạt động chiều: + Trò chuyện về lớp học của bé. - Chơi ngoài trời: + Quan sát đồ chơi
12. Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng đồ chơi.	- Hoạt động học: + Tạo hình: Vẽ tô màu đồ chơi trong lớp học.

đối tượng được quan sát. (MT29)		- Chơi ngoài trời: + Vẽ tự do theo ý thích + Quan sát đồ chơi ngoài trời
13. So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. (MT33)	- Dạy trẻ so sánh , nhận biết sự khác nhau về số lượng của 2 nhóm đối tượng	- Hoạt động học: + Dạy trẻ so sánh nhận biết sự bằng nhau về số lượng của hai nhóm đối tượng. + Dạy trẻ so sánh nhận biết sự khác nhau về số lượng của 2 nhóm đồ vật. - Hoạt động chiều: + Trò chơi: Những chiếc giày tìm đôi
14. Nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.(MT46)	- Trường mầm non Nghi Ân của bé -Làm sách về trường, lớp, đồ dùng, đồ chơi của bé - Thảo luận trong góc chơi phân vai; - Dạo chơi trong trường, lớp;	- Hoạt động học: + Trò chuyện về trường mầm non của bé - Hoạt động chiều: + Trò chuyện về lớp học của bé. - Chơi ngoài trời + Dạo chơi vườn trường + Quan sát bếp ăn + Thăm quan các khu vực trong trường - Hoạt động góc: + Cô giáo; Y tế học đường; cửa hàng đồ dùng của bé (GPV) + Cắt dán, vẽ, nặn, tô màu, gấp hình các loại đồ dùng đồ chơi; Làm sách tranh về lớp học - Trò chuyện sáng
15. Nói tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện. (MT47)	- Tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường. - Công việc của cô giáo mầm non	- Hoạt động học: + Trò chuyện về trường mầm non của bé - Hoạt động chiều: + Trò chuyện về lớp học của

	- Giúp đỡ các bác lao công. - Công việc hàng ngày của bác cấp dưỡng - Đóng vai cô giáo	bé. - Chơi ngoài trời + Trò chuyện về các cô cấp dưỡng. + Dạo chơi vườn trường - Hoạt động góc: + Cô giáo (GPV) + Xem sách tranh về các hoạt động một ngày của trẻ, các công việc của cô...(GHT/S) - Trò chuyện sáng
16. Nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện. (MT48)	- Họ tên, một vài đặc điểm của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường. - Giúp cô tìm bạn - Thẻ tên	- Hoạt động chiều: + Trò chuyện về lớp học của bé + cho trẻ xem vi deo về hoạt động một ngày của bé. - Trò chuyện sáng: + Trò chuyện về các bạn của bé.
17. Kể tên và nói đặc điểm của một một số ngày lễ hội. (MT52)	- Ngày hội đến trường của bé - Tết trung thu - Ngày sinh nhật của trẻ trong lớp.	- Hoạt động học: + Trung thu của bé - Tổ chức ngày hội đến trường của bé + HĐ chiều: + Vui tết trung thu - Trò chuyện sáng: + Trò chuyện về các hoạt động, các loại đèn, các loại bánh trung thu - HĐTT: Làm đèn ông sao
Giáo dục phát triển ngôn ngữ		
18. Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại. (MT55)	- Trò chuyện, hiểu và bày tỏ tình cảm, thái độ, nhu cầu của mình qua các câu nói.	- Trò chuyện sáng - Các hoạt động trong ngày
19. Trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp (MT58)	- Không khóc nhè. - Trả lời rõ ràng.	- Đón và trả trẻ - Hoạt động học:

	- Tự tin, mạnh dạn đọc thơ, kể chuyện.	+ Chuyện: Món quà của cô giáo + Thơ: Nghe lời cô giáo + Thơ: Trăng sáng + Thơ: Cô và cháu - Hoạt động góc: + TC Đóng vai - Hoạt động chiều: + Giải câu đố
20. Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao. (MT62)	- Nghe, đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè theo các chủ đề phù hợp với độ tuổi. - Ứng dụng kênh Bookids (Thơ hay cho bé, Đồng dao)	- Hoạt động học: + Thơ “Trăng sáng”; “Nghe lời cô giáo”; “Cô và cháu”
21. Sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp. (MT64)	- Sử dụng các từ biểu thị lễ phép trong giao tiếp: + Mời cô, mời bạn ăn cơm, uống sữa + Nói lời cảm ơn + Nói lời xin lỗi - Tạo tình huống để trẻ sử dụng đúng các từ “Thưa”, “Dạ”, “vâng ạ” và thưa gửi một cách lễ phép, đúng hoàn cảnh cụ thể. - Sửa lời nói của trẻ trong sinh hoạt hằng ngày khi trẻ nói trống không hoặc không lễ phép + Chào hỏi khi có khách, ...	- Thực hiện trong các hoạt động trong ngày.
22. Không nói tục, chửi bậy.(MT66)	- Dạy trẻ biết bậy, nói tục là không nên	- Mọi lúc mọi nơi - Lồng ghép vào các hoạt

	- Hướng dẫn trẻ nói những lời hay, ý đẹp.	động trong ngày.
Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội		
23. Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. Trẻ chơi thân thiện với bạn. (MT74)	- Các đồ chơi và trò chơi trẻ thích . - Chơi với tất cả các bạn trong lớp, không tranh dành đồ chơi của bạn, không đánh bạn.	- Giờ chơi góc - Chơi tự do
24. Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi). (MT75)	- Cố gắng hoàn thành công việc được người lớn giao như: xếp bàn ghế, cất dọn đồ dùng, đồ chơi....	- Giờ học - Giờ chơi góc - Hoạt động chiều: + Lao động vệ sinh đồ dùng đồ chơi lớp học.
25. Thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn. (MT80)	- Một số quy định ở lớp (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ)	- Giờ đón trẻ - Hoạt động học - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động góc - Giờ chơi tự do
26. Chú ý nghe khi cô, bạn nói. (MT83)	- Rèn cho trẻ tập trung chú ý lắng nghe khi cô giáo giảng bài, hướng dẫn trẻ chơi, trò chuyện với trẻ và khi bạn bè nói chuyện với mình.	- Trò chuyện sáng - Giờ học - Giờ chơi góc - Chơi ngoài trời - Giờ ngủ
27. Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật...). Hoàn thành công việc được giao. (MT85)	- Giúp cô làm trực nhật, lao động lau chùi đồ chơi cuối tuần. - Tổ chức các hoạt động giáo dục dưới hình thức nhóm: trò chơi theo nhóm, nhiệm vụ của nhóm, hoạt động tại các góc chơi... - Quan tâm, giúp đỡ bạn.	- Hoạt động chiều: + Lao động vệ sinh đồ dùng đồ chơi lớp học. + Xếp hoa bằng nắp chai. + Xếp đồ chơi bằng nguyên vật liệu thiên nhiên. - Hoạt động góc.
Giáo dục phát triển thẩm mỹ		

28. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... (MT93)	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái các bài hát theo từng chủ đề:	- Hoạt động học: + Hát: Rước đèn dưới ánh trăng; Vui đến trường; Cháu đi mẫu giáo, Biểu diễn cuối chủ đề - Hoạt động góc: + Hát các bài hát trong chủ đề
29. Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức khác nhau (Vỗ tay theo, nhịp, tiết tấu, múa). (MT94)	- Vận động vỗ tay theo nhịp	- Hoạt động học: + VĐ: Cháu đi mẫu giáo, Biểu diễn cuối chủ đề. - Hoạt động góc: + Hát, múa các bài hát trong chủ đề + Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất; Tai ai tinh
30. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. (MT96)	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, hình dáng, đường nét và bố cục cân đối, hợp lý. + Vẽ theo mẫu	- Hoạt động học: + Vẽ, tô màu hoa trong vườn. + Vẽ, tô màu đồ chơi trong lớp học - Hoạt động góc: + Vẽ theo chủ đề + Chơi ngoài trời: +Vẽ tự do
31. Trẻ biết làm lồm, dỗi bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. (MT98)	- Luyện các kỹ năng làm lồm, dỗi bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong.	- Hoạt động học: + Tạo hình: Làm bánh trung thu - Hoạt động góc: + Nặn theo chủ đề
32. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng (MT100)	- Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng..	- Hoạt động học: + Tạo hình: Vẽ tô màu hoa vườn trường; Tô màu cô giáo và các bạn; Vẽ tô màu đồ chơi trong lớp học. - Chơi ngoài trời: + Vẽ theo ý thích.
33. Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản	- Múa, vận động vỗ tay. lắc lư, ký chân,..... - Biểu diễn văn nghệ chủ	- Hoạt động học: + VĐ VTTN bài “Cháu đi mẫu giáo”

nhạc.(MT101)	đề, lễ hội...	+ Biểu diễn cuối chủ đề + Hoạt động chiều: Tổ chức vui trung thu tại lớp.
--------------	---------------	--

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TUẦN

Chủ đề: “Trường Mầm non thân yêu”

(Thời gian thực hiện từ ngày 9/9 đến ngày 13/9/2024)

Ngày Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, TDS, Trò chuyện	- Đón trẻ - Thẻ dực sáng: Tập với bài" Vui đến trường". - Trò chuyện: Cô trò chuyện cùng trẻ về ngày khai giảng, những ngày đầu đi học, về trường mầm non.				
Hoạt động học	<i>* Phát triển thẩm mỹ:</i> Âm nhạc: - DH: Vui đến trường - NH: Ngày đầu tiên đi học - TCAN: Tai ai tinh	<i>* Phát triển thể chất:</i> Thẻ dực: “Đi kiềng gót, đi bằng gót chân”	<i>* Phát triển thẩm mỹ:</i> Tạo hình: Vẽ, tô màu hoa trong vườn trường.	<i>* Phát triển nhận thức:</i> KPKH: Trò chuyện về trường mầm non của bé	<i>* Phát triển ngôn ngữ:</i> Thơ: Nghe lời cô giáo.
Hoạt động góc	- Góc phân vai: Phòng khám sức khỏe cho bé, cửa hàng đồ dùng của bé, cô giáo - Góc xây dựng: Xây trường MN Nghi Ân. Lắp ghép các loại đồ chơi ngoài trời - Góc học tập/sách: Nhận biết đồ chơi trong trường MN; phân loại đồ chơi trong lớp. - Góc nghệ thuật: Cắt dán, vẽ, nặn, tô màu, gấp hình các loại đồ dùng đồ chơi; Hát múa với nhạc cụ các bài về chủ đề - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây trong vườn trường, chơi đóng nước, pha màu nước.				
Hoạt động ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: QS đồ chơi trên sân trường; Trò chuyện về các cô cấp dưỡng.; QS các khu vực của trường; HĐTT “Nhặt lá rơi trên sân trường” - Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột, Dung dăng dung dẻ, Rồng rắn lên mây... - Chơi tự do.				
	Cho trẻ xem vi	Hướng dẫn trẻ	Hướng dẫn	Trẻ kể về	- Tập cho trẻ

Hoạt động chiều	đeo về trường mầm non nghi Ân của bé	vẽ hoa.	trẻ cách rửa tay lau mặt đúng cách.	cảm xúc khi tới trường.	vệ sinh ĐD ĐC. - Vệ sinh nêu gương trả trẻ.
------------------------	--------------------------------------	---------	-------------------------------------	-------------------------	--

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ
Chủ đề “Bé vui hội trăng rằm”

(Thời gian thực hiện từ ngày 16/09 đến ngày 20/09/2024)

Ngày Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, TDS, Trò chuyện	- Đón trẻ - Thẻ dực sáng: Tập với bài “Vui đến trường” - Trò chuyện với trẻ về ngày tết trung thu, các hoạt động, trò chơi trong ngày tết trung thu, chị Hằng, chú Cuội....				
Hoạt động học	<i>* Phát triển nhận thức:</i> KPKH: Trung thu của bé	<i>* Phát triển thẩm mỹ:</i> Tạo hình: Làm bánh trung thu.	<i>* Phát triển thể chất:</i> Thẻ dực: Bò bằng bàn tay và bàn chân. TC: Nhảy cao bắt bóng	<i>* Phát triển ngôn ngữ:</i> Thơ: Trăng sáng	<i>* Phát triển thẩm mỹ:</i> Âm nhạc: - DH: Rước đèn dưới ánh trăng. - NH: Chiếc đèn ông sao. - TC: Tai ai tinh
Chơi, Hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Cửa hàng bán quà bánh trung thu, cửa hàng đồ chơi, các loại đèn trung thu. - Góc xây dựng, lắp ráp: Xây dựng vườn trường mùa thu. - Góc học tập và sách: Chơi lô tô về các đồ dùng đồ chơi; Xem sách, tranh ảnh về ngày tết trung thu. - Góc nghệ thuật: Tô, vẽ, nặn đồ chơi trung thu theo ý thích; Dùng nguyên liệu thiên nhiên để làm mặt nạ, đèn lồng.... Hát, múa, đọc thơ về tết trung thu.				
Chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết; lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân chơi; nhặt lá vàng rơi; Vẽ đèn lồng, đèn ông sao; HĐTT: Làm đèn ông sao - Trò chơi vận động: Đuổi bóng; Chim bay, cò bay; Tạo dáng, rồng rắn lên mây. - Chơi tự do.				

Hoạt động chiều	Nghe chuyện: “Sự tích chú cuội cung trăng”	Tổ chức vui trung thu cho trẻ tại lớp.	Tổ chức trò chơi “Rồng rắn lên mây”	Tổ chức trò chơi “Xếp hoa bằng lá cây”	cho trẻ vệ sinh đồ dùng, đồ chơi trong lớp.
------------------------	--	--	-------------------------------------	--	---

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

Chủ đề: “Lớp học của bé”

(Thời gian thực hiện từ ngày 23/9 đến ngày 27/9/2024)

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, TDS, Trò chuyện	- Đón trẻ. - Thẻ dực sáng: Tập với bài "Vui đến trường". - Trò chuyện: Trò chuyện về lớp học của bé, Về các đồ dùng đồ chơi trong lớp, những nơi nguy hiểm; Trò chuyện về các quy định của lớp.				
Hoạt động học	<i>* Phát triển thể chất:</i> Thể chất Chạy theo đường dích dắc	<i>* Phát triển nhận thức:</i> Toán Dạy trẻ so sánh, nhận biết sự bằng nhau về số lượng của 2 nhóm đồ vật.	<i>* Phát triển thẩm mỹ:</i> Tạo hình: Tô màu cô giáo và các bạn	<i>* Phát triển ngôn ngữ:</i> Chuyện : Món quà của cô giáo.	<i>* Phát triển thẩm mỹ:</i> Âm nhạc: - VĐ: Em đi mẫu giáo. - NH: Cô và mẹ - TCAN: Ai nhanh nhất.
Môn tăng cường			Học tiếng anh (Ca 1)		Học erobic (Ca 1)
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Y tế học đường; Bố mẹ đưa con đi học; cô giáo - Góc xây dựng: Xây lớp học của bé. Lắp ghép đồ chơi trong lớp. - Góc học tập/sách: Phân loại đồ dùng đồ chơi trường lớp; So sánh sự bằng nhau giữa 2 nhóm đồ vật. - Góc nghệ thuật: Làm đồ chơi từ nguyên vật liệu thiên nhiên; Hát múa với nhạc cụ các bài về chủ đề - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên của lớp, pha màu nước.				
Chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: Thăm quan vườn rau; QS khu vực trải nghiệm; Thăm quan các khu vực trong trường; Quan sát bầu trời mùa thu. HĐTT: “Làm tranh ảnh về lớp học của mình”. - Trò chơi vận động: Cắp cua bỏ giỏ; Tạo dáng; Kéo co.... - Chơi tự do.				
Hoạt	GDKNS: “Những	Trò chuyện về lớp học	Hướng dẫn Trò chơi	- VTV7-Kids: Lớp	- Cho trẻ vệ sinh ĐĐDC

động chiều	nguy hiểm và cách phòng tránh”	của bé.	“Những chiếc dầy tìm đôi”	học cầu vồng	trong lớp. VS- nêu gương- Trả trẻ.
-----------------------	--------------------------------------	---------	---------------------------------	--------------	---

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

Chủ đề: “Một ngày của bé”

Thời gian thực hiện từ ngày 30/9 đến ngày 04/10/2024

Thứ Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ,TDS, Trò chuyện	- Đón trẻ: - Thẻ dực sáng: Tập với bài: "Vui đến trường". - Trò chuyện: Trò chuyện về một ngày ở lớp của bé, các buổi trong ngày....				
Hoạt động học	<i>* Phát triển thể chất:</i> Thẻ dực: Bật liên tục về phía trước.	<i>* Phát triển thẩm mỹ:</i> Tạo hình: Vẽ và tô màu đồ chơi trong lớp	<i>* Phát triển nhận thức:</i> Toán: Dạy trẻ so sánh nhân biệt sự khác nhau về số lượng của 2 nhóm đồ vật	<i>* Phát triển ngôn ngữ:</i> Thơ: Cô và cháu	<i>* Phát triển thẩm mỹ:</i> Âm nhạc: Biểu diễn
Môn tăng cường					Học erobic (Ca 1)
Chơi, Hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Phòng khám y tế, Bố mẹ đưa con đi học, cô giáo - Góc xây dựng: Xây dựng trường mầm non. Lắp ghép các loại đồ chơi ngoài trời. - Góc nghệ thuật: Hát múa với nhạc cụ các bài về chủ đề; Vẽ tô màu đồ chơi trong lớp; Làm sách tranh về lớp học. - Góc học tập/sách: Phân loại đồ chơi trong trường lớp. Xem sách tranh về các hoạt động một ngày của trẻ, các công việc của cô... - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, chơi đóng nước, pha màu nước.				
Chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: Dạo chơi sân trường; Vẽ tự do trên sân; Quan sát thời tiết ; Quan sát bếp ăn; Quan sát cầu trượt; HĐTT: “Kéo co” - Trò chơi vận động: Nhảy lò cò; lộn cầu vồng; Kéo co; Nhảy qua dây; Dung dăng dung dẻ. - Chơi tự do.				
Hoạt động	Cho trẻ xem vi deo về	Xếp hoa bằng nắp chai	Tổ chức trò chơi “Ném	Xếp đồ chơi bằng nguyên	- Lao động vệ sinh đồ dùng

chiều	hoạt động một ngày của bé.		vòng”	vật liệu thiên nhiên.	đồ chơi lớp học.
Môn tăng cường	Học erobic (Ca 3)	Học tiếng anh (Ca 3)			Học tiếng anh (Ca 3)